TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2023/HS-ST
Ngày: 23/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Quốc Thể.

2. Ông Nguyễn Danh Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23/3/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Đ.N.Q, sinh ngày 20/02/1985 tại huyện S.D, tỉnh T.Q; Nơi cư trú: Thôn Đ.T, xã Đ.Q, huyện S.D, tỉnh T.Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đ.Q.K, sinh 1957 và bà: H.T.H, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; Gia đình có hai anh em: bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 105/2016/HSST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 23/02/2018 đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.Q (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/11/2022, Đ.N.Q là người sử dụng ma túy, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển kiểm soát 22B1-513.28 (xe của Đ.Q.N - em trai Quang) đến xã Vụ Quang, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tìm mua ma túy về sử dụng. Quang gặp và mua của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 02 gói ma túy bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu

vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, với số tiền 200.000đ. Quang cất 02 gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đến đoạn đường bê tông liên thôn thuộc thôn K.X, xã H.L, huyện S.D thì bị Tổ công tác của Công an huyện S.D kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày, Quang tự giác giao nộp 02 gói ma túy.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy bên trong cơ thể Đ.N.Q, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Quang khai đã sử dụng Heroine vào ngày 15/11/2022 tại khu vực xã V.Q, huyện Đ.H, tỉnh P.T.

Kết luận giám định số 1411/KL - KTHS ngày 20/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,240gam (không phẩy hai bốn không gam).

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSSD, ngày 17/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố Đ.N.Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Đ.N.Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đ.N.Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (16/11/2022).

Do bị cáo không có tài sản có giá trị lớn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định) mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Đ.N.Q, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q.

- Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 50 phút, ngày 16/11/2022, tại đoạn đường thuộc thôn K.X, xã Hồng Lạc, huyện S.D. Đ.N.Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,240 gam (không phẩy hai bốn không gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố Đ.N.Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 21/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 23/02/2018 đã chấp hành xong bản án.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã "*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo trong mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị như vậy là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định) mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Đ.N.Q, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực xã Vụ Quang, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ ngày 16/11/2022, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đ.N.Q ngày 15/11/2022 tại xã Vụ Quang, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện S.D chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ để xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Đ.Q.N không biết việc bị cáo mượn xe để đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ.N.Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên bố: Bị cáo Đ.N.Q phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đ.N.Q **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (16/11/2022).

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Đ.N.Q; mặt trước phong bì ghi *"Tang vật vụ Đ.N.Q giám định ngày 16/11/2022"*.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D*)

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Nguyễn Danh Long - Ma Quốc Thể	**Hoàng Thị Minh Khánh**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh T.Q;*
- *VKSND tỉnh T.Q;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện S.D;*
- *Công an huyện S.D;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Minh Khánh